

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2019/HS-ST

Ngày 30 – 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kim Đình;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải, ông Phạm Công Gia.

- Thư ký phiên tòa : Ông Trần Văn Thượng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền là Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2019/TLST-HS ngày 03/10/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 107/2019/QĐXXST-HS ngày 11/10/2019, các quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/HSST-QĐ ngày 01/11/2019 và 18/2019/HSST-QĐ ngày 12/11/2019, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 05/2019/TB-TA ngày 27/11/2019, đối với bị cáo:

Sơn Văn V, sinh năm 1999; nơi sinh tại tỉnh Kiên Giang;

Những nơi đã cư trú: Xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai;

Chỗ ở hợp pháp: Thôn 5, xã Ia Jloi, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; con ông Sơn Văn H Em), sinh năm 1974 và con bà Trần Thị S, sinh năm 1972; chưa có vợ; có 01 người con là Sơn Thị Mỹ T, sinh năm 2017 (là con của bị cáo và Dương Thị D, sinh năm 1992, cư trú tại thành phố Hồ Chí Minh); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2019/HSST ngày 05/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk đã kết án bị cáo 02 năm 03 tháng tù, về tội Hiếp dâm, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2019; bị cáo đang chấp hành án hình phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh tỉnh Đắk Lắk.

- Bị hại: Nguyễn Phú V, sinh năm 1981;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Đặng Quỳnh H, sinh năm 1985;

- Người làm chứng:

1. Trần Quang Ph, sinh năm 19...;

2. Nguyễn Hòa B, sinh năm 19...;

3. Nguyễn L, sinh năm 19.... (Ông V, bà H và người làm chứng cùng nơi cư trú tại ấp Ngọc Lâm 1, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

(Bị cáo, bị hại và ông L có mặt tại phiên tòa; những người tham gia tố tụng còn lại vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Sơn Văn V và bị hại Nguyễn Phú V là bạn quen biết với nhau. Khoảng 22 giờ ngày 14 tháng 02 năm 2019 bị cáo đến nhà bị hại có mang theo 01 dao Thái Lan cán màu vàng và 01 khúc sắt hình trụ tròn dài 36 cm nhằm mục đích để vào nhà bị hại trộm cắp điện thoại di động. Bị cáo vào nhà bị hại từ mái tôn cửa nhà phía sau. Khi vào được trong nhà bị hại, bị cáo đến khu vực giường ngủ của vợ chồng bị hại thì bị bà Đặng Quỳnh H là vợ của ông V phát hiện la lên, ông V thức dậy. Do bị phát hiện, bị cáo dùng đoạn sắt mang theo đánh vào người ông V 03 cái, ông V đưa tay lên đỡ bị trúng vào tay phải. Thấy ông V bị đánh, bà H dùng chân đạp bị cáo ngã xuống nền nhà. Lúc này, ông V và bị cáo giằng co, vật nhau. Sau đó, ông V truy hô thì bị cáo bỏ chạy để tẩu thoát nhưng bị nhân dân phát hiện bắt giữ được bị cáo giao đến Công an xã Phú Xuân tiếp nhận người phạm tội bị bắt quả tang để xử lý.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0302/TgT/2019 ngày 11/4/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 07%.

Về vật chứng của vụ án: 01 dao Thái Lan cán màu vàng và 01 khúc sắt tròn dài 36 cm đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại là 22.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường thiệt hại được 1.800.000 đồng).

* Cáo trạng số: 104/CT-VKS-HS ngày 23/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai quyết định truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội như sau:

Lời khai của bị cáo phù hợp chứng cứ vụ án, bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh bị hại gây thương tích 07% là nguy hiểm cho xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật;

Bị cáo có nhân thân xấu, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điều 47, Điều 48 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo phạm tội “cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Vũ từ 08 tháng đến 10 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao Thái Lan cán màu vàng và 01 khúc sắt hình trụ tròn dài 36 cm là công cụ phạm tội.

* Bị cáo trình bày ý kiến: Ngày 14 tháng 02 năm 2019 có dùng đoạn sắt là tuýp phuộc xe máy đánh bị hại như bản cáo trạng nêu là đúng sự thật; bị cáo không

có ý kiến tranh luận tại phiên tòa, trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

* Bị hại ông Nguyễn Phú V trình bày ý kiến: Bị hại không còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nữa, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án có mức án phù hợp đối với bị cáo vì bị cáo còn bị Tòa án khác kết án về hành vi phạm tội sau khi đánh người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tân Phú và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đến nay, người tham gia tố tụng trong vụ án không có khiếu nại. Hoạt động tiến hành tố tụng của Công an huyện Tân Phú và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú là phù hợp pháp luật.

Tại phiên tòa, đương sự H và người làm chứng Trần Quang P, Nguyễn Hòa B vắng mặt. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, có thể công bố lời khai của họ để tranh tụng nên không ảnh hưởng đến hoạt động xét xử vụ án. Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, quyết định xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng này là phù hợp quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa thì bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận có dùng đoạn sắt đánh bị hại gây ra thương tích, nay bị cáo thấy được hành vi sai trái, vi phạm pháp luật. Ý kiến trình bày của bị cáo phù hợp với ý kiến trình bày của bị hại, kết luận giám định, vật chứng của vụ án. Các chứng cứ này chứng minh bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đã quyết định truy tố bị cáo về tội danh này là đúng pháp luật.

* Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng để nhận thức và điều khiển hành vi của mình để nhận biết được hành vi đúng, sai, vi phạm pháp luật. Lẽ ra, bị cáo phải làm những việc có ích lợi đối với mình, gia đình và xã hội, tôn trọng sức khỏe của người khác nhưng bị cáo không làm được điều này. Bị cáo chuẩn bị các phương tiện để thực hiện tội phạm, khi không thực hiện được hành vi trộm cắp tài sản của bị hại thì bị cáo đánh bị hại bằng hung khí nguy hiểm gây ra thiệt hại về sức khỏe của người bị hại 07%. Hành vi của bị cáo là không tôn trọng thân thể người khác, hành vi này rất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi gây thương tích đối với người bị hại V, bị cáo tiếp tục phạm tội, ngày 05/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk kết án 02 năm 03 tháng tù, về tội Hiếp dâm.

Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo lao động, học tập trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường được một phần thiệt hại đối với người bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ quyết định thi hành án hình phạt tù số 99/2019/QĐ-CA ngày 08/10/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk. Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án trên của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[2] Về vật chứng:

Hội đồng xét xử giải quyết: 01 dao Thái Lan cán màu vàng và 01 khúc cây sắt hình trụ tròn dài 36 cm là phương tiện phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nữa. Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chi phí tố tụng: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Kiểm sát viên luận tội đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù như trên đối với bị cáo là phù hợp chứng cứ vụ án, quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; a khoản 1 Điều 47, Điều 48, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Sơn Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt: Sơn Văn V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án hình phạt tù;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2019/HSST ngày 05/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk đã kết án đối với bị cáo là 02 năm 03 tháng tù, về tội “Hiếp dâm”, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2019;

Tổng hợp hình phạt của các bản án bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là

03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, về các tội “Cố ý gây thương tích” và “Hiếp dâm”, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2019.

- Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) dao Thái Lan cán màu vàng và 01 (một) khúc sắt hình trụ tròn dài 36 cm (Công an huyện Tân Phú đã chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú để quản lý).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn là 15 ngày, tính từ ngày tuyên án; đối với bà Đặng Quỳnh H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng (có quyền nhận bản án);
- Công an huyện Tân Phú (2);
- VKSND huyện Tân Phú, VKSND tỉnh ĐN (2).
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cư trú của bị cáo
{để thay thông báo kết quả xét xử};
- Thi hành án hình sự (cơ quan);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, lưu trữ cơ quan.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kim Đính